

Số: 237/2022/QĐST-HNGĐ

K, ngày 13 tháng 06 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 199/2022/TLST-HNGĐ ngày 20/05/2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 1982

HKTT: Pxxx – C2, Tập thể D, Phường D, quận S, Thành phố Hà Nội

Nơi ở: Phòng x D9, Khu đô thị X, tổ 7, xã X, huyện K, Thành phố Hà Nội

Bị đơn: Xh Nguyễn Quốc E, sinh năm 1975

HKTT: Pxxx – C2, Tập thể D, Phường D, quận S, Thành phố Hà Nội

Nơi ở: Phòng x D9, Khu đô thị X, tổ 7, xã X, huyện K, Thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 06 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 06 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị T và Xh Nguyễn Quốc E.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung vợ chồng: Chị Trần Thị T và Xh Nguyễn Quốc E xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Tân X, sinh ngày 28/5/2012 và cháu Nguyễn Phúc X, sinh ngày 03/8/2016. Khi ly hôn, chị T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Phúc X. Xh E là người trực tiếp

chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Tân X. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng của chị T, Xh E cho đến khi cháu Nguyễn Tân X, cháu Nguyễn Phúc X thành niên đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu thay đổi khác.

Chị Trần Thị T và Xh Nguyễn Quốc E có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung vợ chồng: Hai bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 150.000 đồng. Chị T đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2020/0073268 ngày 19/05/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, nay trả lại cho chị T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được bX hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện K;
- UBND phường D, S, Hà Nội (Số ĐKKH 47/2012);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Viết Tuấn